

Số: 37/2021/QĐST-DS

*Ngọc Hôi, ngày 13 tháng 8 năm 2021*

**KẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 05-8-2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải Kết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2021/TLST-DS ngày 22-6-2021 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải Kết toàn bộ vụ án, là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**KẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm .....; địa chỉ: Tổ X, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Bà Trần Thị K, sinh năm .....; địa chỉ: Tổ t, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Bà Trần Thị K trả cho chị Trần Thị H tổng số tiền 110.000.000đồng (*một trăm mười triệu đồng*), trong đó: Tiền vay là 90.000.000đồng, tiền lãi tính từ ngày 06-11-2017 đến thời điểm trả nợ là 20.000.000đồng. Toàn bộ số tiền này bà Trần Thị K trả cho chị Trần Thị H một lần vào ngày 15-9-2021.

2.2. Về tiền lãi chậm thi hành án: Kể từ ngày đến hạn trả nợ, nếu bà Trần Thị K không trả đủ số tiền phải thanh toán nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả theo thoả thuận của các bên đương sự là 20%/năm.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị K tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo K định của pháp luật.

*Căn cứ khoản 3 Điều 144, khoản 5 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị Quyết số: 326/UBTVQH14;*

- Bà Trần Thị K được miễn nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho chị Trần Thị H số tiền 3.172.000đồng (ba triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số AA/2016/0002737 ngày 22-6-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi.

**3.** Kết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Kết định này được thi hành theo K định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có Kèn thỏa thuận thi hành án, Kèn yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo K định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo K định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND t. Kon Tum;
- VKSND h. Ngọc Hồi;
- Chi cục THADS h. Ngọc Hồi;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phan Trường Thọ**